

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 11/2026/TBTL-TA ngày 26 tháng 01 năm 2026 giữa:

- **Nguyên đơn:** Chị Lê Thị Thúy N, sinh năm 2003.

Nơi cư trú: Thôn P, xã M, tỉnh Khánh Hòa.

- **Bị đơn:** Anh Võ Ngọc H, sinh năm 2002.

Nơi cư trú: Thôn P, xã M, tỉnh Khánh Hòa.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 58, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 28 tháng 01 năm 2026;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 28 tháng 01 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lê Thị Thúy N, sinh năm 2003 và anh Võ Ngọc H, sinh năm 2002.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. **Về quan hệ hôn nhân:** Chị Lê Thị Thúy N và anh Võ Ngọc H đồng ý thuận tình ly hôn.

2.2. **Về con chung và nghĩa vụ cấp dưỡng:** Chị Lê Thị Thúy N và anh Võ Ngọc H có 02 (hai) con chung chưa đủ 18 tuổi là cháu Võ Ngọc Bảo L, sinh ngày 20/7/2021 và cháu Võ Ngọc Bảo T, sinh ngày 01/3/2024.

- Anh Võ Ngọc H được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Võ Ngọc Bảo L, sinh ngày 20/7/2021 và cháu Võ Ngọc Bảo T, sinh ngày 01/3/2024. Chị Lê Thị Thúy N không phải cấp dưỡng nuôi cháu Võ Ngọc Bảo L và cháu Võ Ngọc Bảo T.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Cha mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì

người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

2.3. **Về tài sản chung, nợ chung:** Chị Lê Thị Thúy N và anh Võ Ngọc H không yêu cầu Tòa án giải quyết trong vụ án này nên Tòa án không xem xét giải quyết.

2.4. **Về án phí:** Chị Lê Thị Thúy N đồng ý chịu **150.000 đồng** (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền **300.000 đồng** (Ba trăm nghìn đồng) đã nộp tại Phòng Thi hành án dân sự khu vực 7 – Khánh Hòa theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000494 ngày 16/01/2026.

Trả lại cho chị Lê Thị Thúy N số tiền **150.000 đồng** (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tạm ứng án phí chênh lệch.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- Dương sự;
- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND khu vực 7 – Khánh Hòa;
- Phòng THA khu vực 7 – Khánh Hòa;
- UBND xã M, tỉnh Khánh Hòa;
- Lưu AV; Hồ sơ vụ án.

Lê Trần Anh Khoa